

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 2640 /SDH

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2006

HƯỚNG DẪN

Đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1.1. Một số khái niệm công cụ

1.1.1. Đánh giá quá trình học tập môn học là những hoạt động đo khả năng, kiến thức hay năng lực của người học và những tiến bộ mà người học đạt được trong quá trình học một môn học thông qua quan sát có hệ thống, phỏng vấn, tự báo cáo, kiểm tra và thi đối chiếu với những mục tiêu của môn học để làm cơ sở cho việc xếp hạng học viên và các quy định quản lý khác.

1.1.2. Kiểm tra là phương pháp đo khả năng, kiến thức hay năng lực của người học trong một khu vực kiến thức nào đó của môn học. Trong giáo học pháp, kiểm tra và đánh giá thường được sử dụng thay cho nhau. Thuật ngữ thường được sử dụng để chỉ hai quá trình này là **kiểm tra-đánh giá**.

1.1.3. Kiểm tra-đánh giá theo định kỳ là hoạt động kiểm tra của giảng viên vào những thời điểm đã được ấn định. Hình thức kiểm tra-đánh giá này được gắn các mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn với những nội dung kiểm tra tương ứng nhằm đánh giá việc đạt mục tiêu môn học ở giai đoạn tương ứng của học viên.

1.1.4. Kiểm tra-đánh giá thường xuyên là hoạt động trong đó người học được đánh giá liên tục trong suốt quá trình học một môn học. Trong hình thức kiểm tra-đánh giá này, dựa vào những mục tiêu đã được xác định trong Đề cương môn học, giảng viên sử dụng các kỹ thuật đánh giá khác nhau để kiểm tra những kiến thức và kỹ năng học viên đã được học, được thực hành như kiểm tra khả năng thu nhận từng phần nội dung kiến thức đã học, mức độ tham gia thảo luận trong giờ thuyết trình, năng lực làm việc trong khi làm thí nghiệm, năng lực thực hành, năng lực tự học, tự nghiên cứu, v.v. như là những bộ phận hình thành nên toàn bộ quy trình đánh giá kết quả môn học.

1.2. Vị trí, vai trò của kiểm tra-đánh giá

- Cung cấp thông tin về mức độ hoàn thành mục tiêu môn học mà mỗi học viên đạt được.
- Giúp giảng viên có cơ sở để điều chỉnh lại mục tiêu của môn học, nội dung giảng dạy, và phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

- Giúp học viên chủ động tổ chức quá trình học tập và điều chỉnh phương pháp học của mình để đạt được những mục tiêu môn học một cách hiệu quả nhất, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ MÔN HỌC PHÙ HỢP VỚI PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO THEO TÍN CHỈ

2.1. Cơ sở để đánh giá kết quả học tập môn học

Cơ sở để đánh giá kết quả môn học là những mục tiêu (mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể) của môn học được thể hiện trong Đề cương môn học.

2.2. Nguyên tắc đánh giá kết quả học tập môn học

- Nguyên tắc chủ đạo của việc đánh giá kết quả học tập môn học phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ là *đánh giá thường xuyên* kết hợp với *thi hết môn học*.

- Bảo đảm tất cả nội dung và kiến thức thuộc các phần lên lớp, thực hành và tự học phải được tích lũy vào kết quả học tập môn học thông qua kiểm tra-đánh giá.

- Tùy theo số lượng tín chỉ và đặc thù của từng môn học, hình thức kiểm tra-đánh giá có thể khác nhau, nhưng kết quả đánh giá một môn học phải bao gồm:

- + Điểm kiểm tra-đánh giá thường xuyên;
- + Điểm thi hết môn học.

Số lần kiểm tra-đánh giá (kể cả thi hết môn học) tương ứng với số tín chỉ của môn học.

- Tỷ trọng giữa các điểm kiểm tra-đánh giá thường xuyên với điểm bài thi hết môn học do giảng viên phụ trách môn học quy định, nhưng điểm thi hết môn học phải chiếm từ 40 – 60%.

2.3. Các hình thức đánh giá kết quả học tập môn học

+ Đối với đánh giá thường xuyên, hình thức đánh giá có thể là:

- Trình bày trước lớp về những vấn đề tự học, tự nghiên cứu hoặc báo cáo kết quả thực hành, làm bài tập theo các phần việc được giao cho cá nhân hoặc trong nhóm;
- Làm bài kiểm tra trên lớp.

Đối với bài thi hết môn học, hình thức đánh giá có thể là làm bài thi trên lớp, hoặc báo cáo bài tập lớn được giao cho cá nhân hoặc trong nhóm.

2.4. Cách cho điểm và tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ

Điểm cho các bài kiểm tra sau mỗi tín chỉ và bài thi hết môn học được chấm theo thang điểm 10 với phần lẻ tính đến một chữ số sau dấu chấm thập phân.

Khi áp dụng một cách toàn diện đào tạo theo phương thức tín chỉ thì cách cho điểm và tính điểm sẽ theo đúng phương thức đào tạo theo tín chỉ (xem phần Phụ lục).

III. THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN HỌC PHÙ HỢP VỚI PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO THEO TÍN CHỈ

Thủ trưởng các đơn vị đào tạo sau đại học thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

Tổ chức phổ biến *Hướng dẫn đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ* cho giảng viên, cán bộ quản lý và chuyên viên ở các bộ phận quản lý đào tạo sau đại học của đơn vị về cách cho điểm và tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ.

a. Thu xếp nguồn tài chính để triển khai việc thực hiện đánh giá kết quả học tập môn học theo tín chỉ.

b. Lập kế hoạch triển khai việc đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo SDH theo tín chỉ.

c. Báo cáo ĐHQGHN (qua Khoa Sau đại học) việc triển khai và thực hiện Hướng dẫn đánh giá kết quả học tập môn học phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Trước mắt, các đơn vị đào tạo sau đại học tự cân đối trong nguồn kinh phí năm 2006 và các nguồn kinh phí khác của đơn vị để chi cho các hội thảo tập huấn về phương thức đánh giá kết quả học tập môn học, cách cho điểm và tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ;

Các đơn vị xây dựng dự toán chi năm 2007, trong đó có dự toán chi cho các hội thảo tập huấn về cách đánh giá kết quả môn học, cách cho điểm, tính điểm và quản lý điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ. Dự toán này lập cùng với kế hoạch ngân sách nhà nước năm 2007 theo hướng dẫn của Ban Kế hoạch - Tài chính.

Định mức cụ thể cho từng khoản chi thực hiện thống nhất theo hướng dẫn chung của ĐHQGHN.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch thực hiện và phân công trách nhiệm được cụ thể hoá dưới đây:

TT	Nội dung thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Chủ trì	Phối hợp
1	Xây dựng, ban hành <i>Hướng dẫn đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ</i>	28/12/2006	Khoa Sau đại học, Ban Khoa học Công nghệ	Các trường ĐHKHTN, ĐHKHXH & NV, ĐHNN, và ĐHCN
2	Phổ biến <i>Hướng dẫn đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ</i>	Trước 15/01/2006	Các đơn vị đào tạo sau đại học	Khoa Sau đại học

HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM VÀ MỘT SỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Ở ĐHQGHN

TT	Nội dung thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Chủ trì	Phối hợp
3	Lập kế hoạch triển khai các quy trình đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo SDH theo tín chỉ, báo cáo ĐHQGHN (qua Khoa Sau đại học)	15/02/2006	Các đơn vị đào tạo sau đại học	
4	Kiểm tra, giám sát việc triển khai các quy trình đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo SDH theo tín chỉ	Theo kế hoạch của từng đơn vị đào tạo sau đại học	Khoa Sau đại học, Ban Thanh tra	
5	Định kỳ hàng năm tổ chức hội thảo, đánh giá rút kinh nghiệm việc áp dụng <i>Hướng dẫn đánh giá kết quả học tập môn học và cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo sau đại học theo tín chỉ</i>		Các đơn vị đào tạo sau đại học	

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị đào tạo sau đại học cần kịp thời báo cáo về ĐHQGHN (qua Khoa Sau đại học) để nghiên cứu bổ sung, hoàn chỉnh nội dung của văn bản hướng dẫn này.

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Các đơn vị đào tạo (để thực hiện);
- Các ban chức năng (để p/h thực hiện);
- Lưu VP, Khoa Sau đại học

GS.TSKH. Vũ Minh Giang

Phụ lục
CÁCH TÍNH ĐIỂM PHÙ HỢP VỚI PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO
THEO TÍN CHỈ

1. Khái quát

Trong phương thức đào tạo theo tín chỉ, cách cho điểm được dựa trên một hệ thống 5 bậc, lần lượt được thể hiện bằng các chữ cái A, B, C, D, và F trong đó A là điểm số cao nhất có giá trị **4 điểm**, B là điểm số trên trung bình có giá trị **3 điểm**, C là điểm trung bình có giá trị **2 điểm**, D là điểm số tối thiểu có giá trị **1 điểm**, và F là điểm trượt (không có điểm tín chỉ) có giá trị **không điểm**. Điểm tín chỉ được ghi trong học bạ hay bảng điểm (transcript) của học viên.

2. Cách tính điểm trung bình chung

Điểm trung bình chung là tổng toàn bộ những điểm tín chỉ học viên tích lũy được trong một học kỳ chia cho tổng số tín chỉ mà học viên đã tích lũy trong học kỳ đó.

Điểm trung bình chung được tính bằng cách cộng tất cả các điểm tín chỉ học viên nhận được trong từng môn học nhân với số tín chỉ của mỗi môn học, được tổng số điểm; sau đó chia cho tổng số tín chỉ trong học kỳ đó.

Giả sử một học viên chuyên ngành thạc sỹ *Phương pháp toán sơ cấp*, học kỳ đầu tiên theo học 5 môn học, mỗi môn có số lượng tín chỉ và điểm tín chỉ như được trình bày dưới đây:

Môn học	Số tín chỉ	Số điểm tín chỉ đạt được
Triết học	4	B = 12,0
Tiếng Anh	3	B = 9,0
Các phương pháp tính toán cơ học	3	B = 9,0
Phương trình vi phân nâng cao	3	C = 6,0
Phương trình đạo hàm riêng nâng cao	3	A = 12,0
Tổng số tín chỉ đồ: 16		
Tổng số điểm tín chỉ đạt được trong học kì: 48,0		
Điểm trung bình chung: 3,0 = B		

Trong cách tính điểm ở trên, môn Triết học có giá trị 4 tín chỉ, học viên đạt được mức B (trương đương 3,0 điểm). Như vậy số điểm tín chỉ học viên đạt được ở môn Triết học là $3,0 \times 4 = 12,0$ điểm. Cách tính tương tự được áp dụng cho 4 môn học còn lại. Cộng số điểm tín chỉ đạt được của tất cả 5 môn học thu được tổng số điểm tín chỉ trong học kỳ là 48,0. Chia tổng số điểm tín chỉ này cho số tín chỉ học viên đã theo học và đồ là 16, ta có **điểm trung bình chung** là 3,0 hay điểm B.

3. Cách tính điểm trung bình chung tích lũy

Khi học viên tiếp tục học sang học kỳ tiếp theo, tổng số tín chỉ được học và tổng số điểm tín chỉ đạt được cho từng học kỳ được kết hợp lại với nhau để tính **điểm trung bình chung tích lũy**. Điểm trung bình chung tích lũy là tổng số điểm tín chỉ học viên tích lũy được trong quá trình học bao gồm tổng số tín chỉ được học và tổng số điểm đạt được cho từng học kỳ được kết hợp lại với nhau. Điểm trung bình chung tích lũy phản ánh khả năng và kiến thức của học viên trong suốt quá trình học tập để được nhận bằng tốt nghiệp.

Điểm trung bình chung tích lũy được tính giống như điểm trung bình trung của một học kỳ.

4. Ý nghĩa của cách tính điểm phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ

- Dễ đánh giá
- Dễ tính điểm
- Dễ tin học hóa
- Thuận lợi cho việc quản lý điểm và tính học bổng
- Tạo được sự liên thông quốc tế, hội nhập giáo dục sau đại học trong khu vực và trên thế giới.

5. Về chuyển đổi tương đương giữa thang điểm 10 và thang điểm tín chỉ

Việc chuyển đổi giữa thang điểm 10 và thang điểm tín chỉ được thực hiện theo các mức như sau:

Thang điểm 10	Thang điểm tín chỉ
Từ 8,5 đến 10	A
Từ 7,5 đến cận 8,5	B
Từ 6,0 đến cận 7,5	C
Từ 5,0 đến cận 6,0	D
Dưới 5,0	F